

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 207/2024/HS - ST
Ngày 18 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Vân.
2. Ông Quàng Văn Biên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2024/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A P** (tên gọi khác: **Giàng Nọ P**) - Sinh năm 1971; Nơi cư trú: Bản K, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Giàng Sái T (đã chết) và bà Sộng Thị M; Bị cáo có vợ là Sùng Thị S1, bị cáo có 08 người con (Con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc phải chấp hành chung là 14 năm tù, tại bản án số 102/2009/HSST ngày 10/6/2009.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 08/3/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Người phiên dịch:** Vạ Bả L, sinh năm 1996. Nơi cư trú: bản X, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30, ngày 08/3/2024 tổ công tác Công an xã H, huyện S làm nhiệm vụ Test thử ma túy tại nhà đối với Giàng A P. Quá trình làm việc đã phát hiện P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của P 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 42 viên nén hình tròn màu hồng, P khai là Hồng phiến cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng

Ngày 09/3/2024, tại Công an huyện Sông Mã, Hội đồng mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng, kết quả: Cân tịnh 42 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Hồng phiến thu giữ của Giàng A P có tổng khối lượng là 3,94 gam, đã sử dụng 03 viên có khối lượng 0,28 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là P. Còn lại 39 viên có khối lượng 3,66 gam vật chứng lưu kho ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 660/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“- Mẫu ký hiệu P gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,28 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,94 gam; loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng trưa ngày 08/3/2024, Giàng A P mang theo số tiền 500.000đ đi bộ từ nhà đến bản C, H, huyện S để tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản C thì P gặp và hỏi mua được của một người thanh niên dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở ven đường 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 42 viên Hồng phiến với giá 500.000đ, mua bán xong P cất gói Hồng phiến vừa mua được để ở túi quần bên phải đang mặc rồi quay về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi P đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã H, huyện S đến để test thử ma túy đối với P. Quá trình làm việc đã phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của P và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKSSM ngày 05 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Giàng A P (Giàng Nọ P) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Giàng A P (Giàng Nọ P) từ 03 năm 06 tháng - 04 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 15 giờ 35 phút, ngày 08/3/2024 đối với Giàng A P cùng vật chứng bị thu giữ là một gói nilon màu xanh, bên trong chứa 42 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 660/KL - KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,94 gam, loại Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/3/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 3,94 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội phạm ma túy và phải chấp hành án phạt tù một thời gian dài nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy cho thấy ý thức coi thường pháp luật và tính khó giáo dục cải tạo của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Về tên gọi Giàng Nọ P của bị cáo tại bản án số 102/2009/HSST ngày 10/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và một số tài liệu thể hiện tên gọi của mẹ bị cáo là Sùng Thị Máy: Tại biên bản xác minh ngày 24/5/2024 của CQCSĐT đã xác định trước đó bị cáo có tên gọi là Giàng Nọ P nhưng sau khi đi chấp hành án về đã đến khai báo lại tên là Giàng A P, hiện nay trên dữ liệu dân cư quốc gia bị cáo dùng tên gọi là Giàng A P, xác định Giàng Nọ P và Giàng A P là cùng một người; về tên gọi của mẹ bị cáo là do người đồng bào dân tộc mông khi phát âm không rõ âm tiết nên khi ghi chép lại có sai sót, hiện

nay trên dữ liệu dân cư quốc gia mẹ bị cáo có sử dụng tên gọi là Sộng Thị Mái là đúng.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Giàng A P (Giàng Nọ P) phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A P (Giàng Nọ P) 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 3,66 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0003892.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 132/QĐ – VKSSM ngày 05/6/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/7/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung